

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ TẠI PHIÊN TÒA**

*Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Lâm.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Đỗ Hiền Lương.

2. Bà Bùi Thị Thư.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vụ án dân sự thụ lý số: 21/2024/TLST – HNGĐ, ngày 29 tháng 3 năm 2024 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”.

**XÉT THẤY:**

Tại phiên tòa, các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Trương Thị Mỹ L**, sinh năm 1992; Địa chỉ: **Thôn H, xã S, huyện S, tỉnh Kon Tum.**

- Bị đơn: Anh **Lê Thanh H**, sinh năm 1987; Địa chỉ: **Thôn H, xã S, huyện S, tỉnh Kon Tum.**

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị **Trương Thị Mỹ L** và anh **Lê Thanh H** thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Giao con chung **Lê Hoàng Thiên A**, sinh ngày 02/11/2017 cho anh **H** được trực tiếp trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi con chung tròn 18 (Mười tám) tuổi và có khả năng lao động.

Chị **Trương Thị Mỹ L** không phải cấp dưỡng nuôi con; có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Không được lạm dụng việc thăm

nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con.

Khi cần thiết, vì lợi ích con chung, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- **Về tài sản chung:** Chị **Trương Thị Mỹ L** và anh **Lê Thanh H** không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Căn cứ khoản 3 Điều 144, khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chị **Trương Thị Mỹ L** tự nguyện chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền số 0001194 ngày 29-3-2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum. Chị **L** đã nộp đủ án phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Sở Tư pháp;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Sa Thầy;
- UBND thị trấn Sa Thầy, h. Sa Thầy, t. Kon Tum;
- Chi cục THADS huyện Sa Thầy;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Lâm**